

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST
Ngày 20 tháng 5 năm 2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 533/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 533/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1984, Địa chỉ: K197/01 Huỳnh Ngọc H, tổ 61 phường Hòa K, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Lương Thị K, sinh năm: 1984; Địa chỉ: K197/01 Huỳnh Ngọc H, tổ 61 phường Hòa K, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai, các Biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn - Ông Nguyễn Thanh T trình bày:***

Ngày 17 tháng 10 năm 2011, tôi kết hôn với Bà Lương Thị K. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An K, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Trong suốt thời gian hôn nhân, mặc dù chúng tôi không xảy ra mâu thuẫn nặng nề nhưng thật sự tính cách, lối sống và quan điểm mỗi người quá khác nhau dẫn đến đời sống chung của chúng tôi không hòa hợp. Tôi đã cố gắng duy trì mối quan hệ vợ chồng trên danh nghĩa này trong những năm qua, nhưng xét thấy hạnh phúc hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo

dài thêm, các con ngày một lớn, nếu cứ để mọi việc tiến triển như thế này sẽ ảnh hưởng đến việc tâm sinh lý cũng như việc học hành của các con và đời sống của mỗi người. Nay, tôi làm đơn này đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn đơn phương với Bà Lương Thị K.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung: Nguyễn Bảo L, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2017.

Nguyên vọng tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Bảo L, sinh ngày: 01.08.2013, giao con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày: 03.08.2017 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Không bên nào cấp dưỡng con chung cho bên nào.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Tôi xác định không có.

** Theo Bản tự khai, các Biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn - Bà Lương Thị K trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Ông Nguyễn Thanh T kết hôn vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường An K, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra chút mâu thuẫn nhưng không đáng kể, ông T ham chơi và có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác không quan tâm đến gia đình vợ con. Tuy nhiên, tôi có thể tha thứ và hàn gắn vợ chồng, hơn nữa tôi vẫn còn tình cảm với ông T nên xin được đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi con chung.

Về con chung: Tôi xác định có 02 con chung: Nguyễn Bảo L, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2017.

Trong trường hợp ông T cương quyết xin ly hôn, bà có nguyện vọng nuôi dưỡng hai con chung đến tuổi trưởng thành. Yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ/hai con cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Tôi xác định không có.

** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng pháp luật.*

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận sự thuận tình ly hôn của Ông Nguyễn Thanh T với Bà Lương Thị K; giao 02 con chung Nguyễn Bảo L, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2017 cho bà K được trực tiếp nuôi dưỡng, đề nghị buộc ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung ở mức phù hợp

với nhu cầu thực tế đến khi con đủ 18 tuổi; tài sản chung và nợ chung không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh T và Bà Lương Thị K đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 8 năm 2010 tại UBND phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau quá trình sống chung có với nhau hai người con thì đến nay ông T có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà K. Nguyên nhân xin ly hôn theo ông T trình bày là vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình, quan điểm sống không phù hợp với nhau trong mọi vấn đề. Về phía bà K cho rằng lý do là ông T có quan hệ với người phụ nữ khác. Tuy nguyên nhân nêu ra là khác nhau nhưng mâu thuẫn vợ chồng giữa ông T bà K là có thật.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, bà K luôn mong muốn được đoàn tụ với ông T để cùng nhau nuôi dạy con cái. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bà K đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông T. Xét việc ông T bà K đều đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử thấy cần tôn trọng sự tự nguyện của các đương sự, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông T bà K.

[3] Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Thanh T và Bà Lương Thị K xác nhận có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Bảo L, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2017.

Ly hôn, ông T có yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Bảo L và giao cháu Nguyễn Bảo N cho bà K nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Bà K thì có nguyện vọng được nuôi cả 02 con chung và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.500.000đ/ 01 con.

[4] Xét yêu cầu nuôi con chung của các bên thì thấy: Cháu Nguyễn Bảo N dưới 36 tháng tuổi nên được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng theo Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Còn cháu Nguyễn Bảo L là bé gái, rất cần sự chăm sóc của người mẹ trong quá trình dậy thì, phát triển. Đồng thời, cả hai con chung hiện nay đang sống cùng nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử thiết nghĩ nên giao cả hai con cho bà K nuôi dưỡng là phù hợp, không làm xáo trộn cuộc sống của các cháu, đảm bảo cho các cháu được phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần.

[5] Ông Nguyễn Thanh T không trực tiếp nuôi con nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định. Xét mức cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mà bà K yêu cầu như trên là tương đối phù hợp với đời sống chi tiêu thực tế hiện nay và khả năng tài chính của ông T là đảm bảo thực hiện được mức cấp dưỡng này nên Hội đồng xét xử buộc ông T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.500.000đ/ 01 tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[6] Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh T và Bà Lương Thị K có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về vấn đề án phí: Nguyên đơn - Ông Nguyễn Thanh T xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình; đồng thời, còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ do có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 63, 147, 266 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" của Ông Nguyễn Thanh T đối với Bà Lương Thị K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của Ông Nguyễn Thanh T và Bà Lương Thị K.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 132, quyển số 01/2010, ngày 26 tháng 8 năm 2010 của UBND phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.)

2. Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Thanh T và Bà Lương Thị K xác nhận có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Bảo L, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2017.

- Giao 02 (hai) con chung tên Nguyễn Bảo L, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2017 cho Bà Lương Thị K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/ 01 tháng/ 01 con, thời gian thực hiện bắt đầu từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi về mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh T và Bà Lương Thị K không yêu cầu giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); tổng cộng 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005250 ngày 03-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Ông T còn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND P. An Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Mai